

Số: /KH-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng 9 năm 2020

**KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;

Căn cứ Văn bản số 1859/BKHĐT-TH ngày 30/7/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về việc quy định về trình tự và trách nhiệm lập, phê duyệt và theo dõi đánh giá kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 2266/UBND-TH ngày 06/8/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và Kế hoạch đầu tư công năm 2021 tỉnh Điện Biên.

UBND huyện Tủa Chùa xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, với các nội dung như sau:

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

I. Phát triển kinh tế

1. Sản xuất nông nghiệp

a) Cây lương thực

- Cây lúa: Đã gieo cấy 4.448 ha, trong đó: Lúa xuân gieo trồng 561 ha (đạt 100,18% kế hoạch); năng suất đạt 60,1 tạ/ha, sản lượng đạt 3.371,61 tấn (đạt 101,19% kế hoạch); lúa nương gieo cấy 1.856 ha (đạt 98,93% kế hoạch); lúa mùa đã gieo cấy 2.031 ha (đạt 99,9% kế hoạch giao);

- Cây ngô: Gieo trồng đạt 5.192 ha (đạt 98,9% kế hoạch), trong đó: Ngô xuân diện tích gieo trồng 132 ha (đạt 91,03% kế hoạch), năng suất đạt 17,5 tạ/ha, sản lượng đạt 231 tấn (đạt 98,67% kế hoạch); ngô nương gieo trồng 5.060 ha (đạt 99,12% kế hoạch);

b) Cây lương thực khác: Sắn trồng 270 ha (đạt 128,57% kế hoạch); khoai trồng 64,2 ha (đạt 101,9% kế hoạch).

c) Cây công nghiệp: Đậu tương xuân trồng được 79 ha (đạt 92,94% kế hoạch), năng suất đạt 13,5 tạ/ha, sản lượng đạt 106,65 tấn (đạt 93,29% kế hoạch), lạc trồng được 24 ha (đạt 48% kế hoạch), năng suất đạt 11,4 tạ/ha, sản lượng đạt 27,36 tấn (đạt

48% kế hoạch); bảo vệ, chăm sóc 595,89 ha chè hiện có, sản lượng chè búp tươi đạt 39 tấn (đạt 53,4% kế hoạch), sản lượng chè thương phẩm chế biến đạt 6,5 tấn.

d) Chăn nuôi, thú y: Tổng đàn gia súc gia cầm đạt 327.216 con¹. Hoàn thành phun phòng vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt 2 năm 2019, tiêm phòng định kỳ vụ xuân hè 39.575 liều vắc xin², tiêm phòng đại trên đàn chó, mèo hiện đã tiêm được 90% số lượng vắc xin. Tập trung chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, thường xuyên theo dõi đàn gia súc, gia cầm được hỗ trợ từ các chương trình dự án; công bố hết bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn huyện, chủ động triển khai các biện pháp đồng bộ phòng, chống bệnh cúm A(H5N1) và các loại bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật; chỉ đạo các xã tái đàn lợn sau khi hết dịch. Sáu tháng đầu năm, trên địa bàn huyện xuất hiện dịch lở mồm long móng tại thôn Phi Giàng 2 xã Tủa Thàng và thôn Háng Trờ 2 xã Mường Báng, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn xuống cơ sở kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp xử lý đồng thời tuyên truyền đến nhân dân hạn chế tình trạng thả rông gia súc để tránh lây lan dịch bệnh; hiện tại không phát hiện ổ dịch bệnh nào trên địa bàn huyện. Hỗ trợ 19 triệu đồng cho 04 hộ dân xã Xá Nhè có 05 con trâu bị chết do rét đậm, rét hại; kiểm soát giết mổ 109 con trâu, bò; 950 con lợn, thu phí nộp ngân sách Nhà nước 8,176 triệu đồng.

đ) Thủy sản: Toàn huyện có 70 ha diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản (tăng 05 ha so với cùng kỳ năm trước), 51 lồng bè nuôi cá tại các xã vùng lòng hồ, sản lượng nuôi trồng đạt 23,2 tấn, sản lượng khai thác, đánh bắt đạt 24,7 tấn.

e) Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ diện tích rừng hiện có, chủ động trồng dặm diện tích rừng trồng thay thế không đảm bảo mật độ cây. Hoàn thành thủ tục để thanh toán 779,4 triệu đồng chăm sóc rừng trồng phòng hộ thay thế từ năm 2016 đến năm 2018 trên địa bàn các xã Mường Báng, Tủa Thàng, Mường Đun, Sính Phình, Sín Chải, Xá Nhè; cấp phát 1.835 cây giống lâm nghiệp cho các đơn vị, trường học và một số hộ dân thực hiện Tết trồng cây; tuyên truyền, vận động người dân đăng ký khoanh nuôi tái sinh trồng bổ sung theo kế hoạch được giao 1.352,5 ha và bảo vệ tốt diện tích 889 ha khoanh nuôi tái sinh chuyển tiếp năm 2018-2019; độ che phủ rừng năm 2019 đạt 37,5%. Phát hiện 26 vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp, thu giữ 0,619 m³ gỗ Nghiến, 06 xe máy, 02 cửa xăng; thu nộp ngân sách Nhà nước 85,08 triệu đồng (đã nộp ngân sách Nhà nước 17 triệu đồng); 01 vụ đốt nương gây cháy thiệt hại 0,45 ha rừng khoanh nuôi tái sinh tại xã Sín Chải và 5,2 ha rừng phòng hộ tại xã Huổi Sớ.

g) Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất

- Triển khai thực hiện 02 mô hình sản xuất ngô, lúa chất lượng cao (lúa ADI 168, ngô NK 6639), kinh phí thực hiện 129,818 triệu đồng, quy mô 10 ha cho 60 hộ dân tại xã Sính Phình, Mường Báng bằng nguồn vốn Dự án Jica³; 04 mô hình bằng

¹ Đàn trâu 14.102 con, đạt 101,22% kế hoạch; đàn bò 3.032 con, đạt 100,46% kế hoạch; đàn lợn 43.413 con, đạt 88,56% kế hoạch; đàn gia cầm 246.490 con, đạt 94,93% kế hoạch; đàn dê 20.019 con đạt 97,39% kế hoạch; đàn ngựa 160 con đạt 27,4% kế hoạch. So cùng kỳ năm trước đàn trâu tăng 940 con, bò tăng 240 con, lợn giảm 15.718 con, đàn dê tăng 36 con, đàn gia cầm tăng 13.455 con, đàn ngựa giảm 440 con;

² 25.575 liều vắc xin Lở mồm Long móng, Tụ huyết trùng, nhiệt thán; 12.000 liều vắc xin dịch tả lợn; 2.000 liều vắc xin đại;

³ Mô hình lúa đã tổ chức cấp phát giống, đang gieo mạ chuẩn bị cấy vào vụ mùa; mô hình ngô đã thực hiện xong, hiện tại cây ngô đang sinh trưởng, phát triển tốt;

nguồn vốn nhân rộng mô hình chương trình 135, kinh phí được giao 694,996 triệu đồng (02 mô hình chăn nuôi vịt địa phương, 02 mô hình chăn nuôi cá);

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm có tiềm năng như khoai sọ tím, sản phẩm chè đã được công nhận xếp hạng 3 sao năm 2019;

- Thực hiện chính sách theo Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh: Triển khai 07 dự án liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, với 189 hộ tham gia trên địa bàn các xã Mường Báng, Mường Đun, Trung Thu, Huổi Sớ. Hội đồng thẩm định huyện đã tổ chức họp thẩm định 07 dự án⁴, tiếp tục triển khai đăng ký hỗ trợ lồng nuôi thủy sản năm 2020 dự kiến 10 lồng tại xã Tủa Thàng, Huổi Sớ;

- Thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế Chương trình 30a, 135: Đã phê duyệt 28 dự án của 11/12 xã, thị trấn; còn 06 dự án chưa phê duyệt, tiếp tục chỉ đạo các xã còn lại nộp hồ sơ về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định để trình phê duyệt cuối tháng 6/2020;

- Thực hiện chính sách quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định 62/2019/NĐ-CP: Tiếp tục thực hiện cải tạo nâng cao chất lượng đất chuyên trồng lúa nước tại xã Tủa Thàng; hỗ trợ 09 máy gặt lúa cho 76 hộ trên địa bàn các xã Mường Báng, thị trấn, Tủa Thàng; triển khai thực hiện 05 mô hình, với diện tích 63,6 ha trong vụ mùa áp dụng giống lúa mới, với 415 hộ tham gia trên địa bàn xã Mường Báng, thị trấn, Mường Đun, Tủa Thàng;

- Chương trình nông thôn mới: Hiện có 08 xã⁵ thực hiện các dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, Hội đồng thẩm định các dự án liên kết đã tổ chức thẩm định xong các dự án, hiện các đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ đảm bảo điều kiện trước khi phê duyệt; đã phê duyệt 01 dự án hỗ trợ máy tuốt lúa của xã Tả Sìn Thàng; hiện còn xã Trung Thu đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định dự án hỗ trợ giống lợn, xã Mường Báng đang trình thẩm định nội dung hỗ trợ xây dựng chuồng trại, nhà tiêu hợp vệ sinh.

2. Công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng và quản lý quy hoạch

2.1. Công nghiệp: Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (theo giá gốc so sánh năm 2010) đạt 41,77 tỷ đồng (đạt 32,13% kế hoạch).

2.2. Giao thông vận tải, xây dựng và quản lý quy hoạch

a) Giao thông, vận tải: Toàn huyện hiện có 856 km đường bộ⁶, 60 km đường thủy, chi trả 287 triệu đồng kinh phí khoán duy tu các tuyến đường; đề nghị Sở Giao thông vận tải mở rộng, cắt cua, rãnh thoát nước trên tuyến đường tỉnh lộ 140; chỉ đạo các xã tu sửa các tuyến đường giao thông liên xã, liên thôn bản đảm bảo giao thông luôn được thông suốt; xử lý 172 trường hợp vi phạm về trật tự an toàn giao thông, nộp ngân sách Nhà nước 122,25 triệu đồng.

⁴ Cá rô phi đơn tính quy mô dự kiến 2,3 ha, khoai sọ 4,2 ha, su su 1,4 ha, chanh leo 10,6 ha, bí đỏ 3,9 ha, mắc ca 19,04 ha, mít thái lan 10 ha;

⁵ Xã Nhè, Sín Chải, Huổi Sớ, Lao Xã Phình, Tả Phìn, Tủa Thàng, Sính Phình, Mường Đun

⁶ 220 km đường nhựa, 122 km đường bê tông, 158 km đường cấp phối, 356 km đường đất;

b) Quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng, thẩm định các chương trình dự án

- Rà soát điều chỉnh Quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại 11 xã; xây dựng Quy hoạch trung tâm hành chính mới xã Mường Báng, điều chỉnh Quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết thị trấn (sau khi mở rộng); quy hoạch nghĩa trang thị trấn; điều chỉnh Quy hoạch cục bộ khu đất đầu giá tại Tô dân phố Đông Tâm, khu Thương mại dịch vụ tại tổ dân phố Thống Nhất, khu trung tâm hành chính mới xã Huổi Sớ; xây dựng quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị; định vị cắm mốc (theo quy hoạch chi tiết);

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng và tiến độ xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn huyện; tiếp nhận 07 bộ hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ (đã cấp phép cho 06 hộ, 01 hộ đang tiến hành cấp phép); phê duyệt 17 bộ hồ sơ các công trình, dự án đề nghị thẩm định đầu tư.

3. Thương mại, dịch vụ

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 275,776 tỷ đồng (đạt 43,77% kế hoạch); Đội Quản lý thị trường số 2 đã triển khai kiểm tra thị trường 25 vụ, xử lý 9 vụ vi phạm do kinh doanh không niêm yết giá, xử phạt 6,75 triệu đồng;

- Vận chuyển hàng hóa và hành khách: Trong quý I và đặc biệt là từ ngày 01/4/2020 đến 15/4/2020 thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách, phòng chống Covid-19, UBND huyện đã phối hợp với Sở Giao thông vận tải tỉnh, Bến xe khách tỉnh tạm dừng vận chuyển hành khách công cộng trừ các trường hợp đặc biệt. Đến nay các hoạt động vận chuyển hành khách công cộng đã trở lại hoạt động bình thường. Toàn huyện hiện có 23 chuyến xe vận chuyển hành khách/ngày; hành khách vận chuyển 1.870 người (đạt 36,78% kế hoạch); hành khách luân chuyển đạt 48.364 người.km (đạt 40,4% kế hoạch), hàng hóa vận chuyển đạt 31.524 nghìn tấn (đạt 35,1% kế hoạch); hàng hóa luân chuyển 766.130 tấn.km (đạt 38,69% kế hoạch);

- Bưu chính - viễn thông: Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của 01 đơn vị bưu chính, 02 đơn vị viễn thông, 56 trạm phát sóng di động, 12/12 xã, thị trấn có sóng điện thoại di động và internet. Doanh thu bưu chính đạt 2,3 tỷ đồng; doanh thu viễn thông đạt 2,691 tỷ đồng;

- Điện lực: 12/12 xã, thị trấn, 106/121 thôn, bản có điện lưới quốc gia, 9.188 khách hàng sử dụng điện; phối hợp với Sở Công thương triển khai thi công cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia giai đoạn 2014-2020 tại 6 bản của xã Sín Chải và 03 bản tại xã Huổi Sớ⁷, đạt 60% khối lượng.

4. Thu, chi ngân sách: Tổng thu ngân sách địa phương ước đạt 316,722 tỷ đồng, đạt 57% dự toán HĐND huyện giao (thu ngân sách trên địa bàn đạt 6,901 tỷ đồng, đạt 45% dự toán tỉnh giao và đạt 43% dự toán HĐND huyện giao); chi ngân sách ước đạt 279,305 tỷ đồng, đạt 50% dự toán HĐND huyện giao.

5. Phát triển doanh nghiệp: Đến nay, toàn huyện có 08 chi nhánh doanh nghiệp (01 chi nhánh thành lập mới), 34 doanh nghiệp tư nhân (03 doanh nghiệp thành lập mới), 08 hợp tác xã (01 hợp tác xã thành lập mới, 01 hợp tác xã giải

⁷ Bản Chế Cu Nhe, Lồng Sừ Phình, Máng Chiềng, Cánh Chua 1, Hấu Chua, Séo Mí Chải; Háng Pàng, Can Hồ, Hồng Ngải

thê)⁸, 852 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động (36 hộ đăng ký mới), 24 hộ chấm dứt hoạt động kinh doanh.

6. Tài nguyên và môi trường

6.1. Lĩnh vực đất đai

- Tổ chức tổng kết công tác tài nguyên và môi trường năm 2019; triển khai nhiệm vụ năm 2020; ban hành văn bản chỉ đạo công tác quản lý đất đai; trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020; rà soát, lập và trình cấp có thẩm quyền kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2020 đối với các công trình dự án đã được phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020; hoàn thành công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện; thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn năm 2019-2023 trên địa bàn huyện;

- Hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, phương án di chuyển đường điện của dự án Đường Na Sang (Km146+200/QL.12) - TT. xã Huổi Mí - Nậm Múc (Km452+300/QL.6) - Thị trấn Tủa Chùa - Huổi Lóng, tỉnh Điện Biên (Phân đoạn TT. Tủa Chùa - Nậm Múc - Huổi Mí), đã được tổ chức thực hiện xong (đã trình⁹ và được UBND tỉnh quyết định¹⁰ giao 360.951,6/483.374,9 m² đất cho Ban Quản lý các công trình giao thông tỉnh Điện Biên để đầu tư xây dựng dự án. Chỉ đạo UBND xã Huổi Sớ và Mường Báng tuyên truyền vận động, hướng dẫn người dân hiến đất để thực hiện dự án: Cấp điện cho các bản Hồng Ngải, Can Hồ, Háng Pàng (cụm 1), Háng Pàng (cụm 2) xã Huổi Sớ, bản Sông Uôn (Sông ún) xã Mường Báng;

- Thu hồi 11,5m² đất của 01 hộ gia đình tại thị trấn để làm đường; công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại thửa đất số 37, tờ bản đồ số 13, tại tổ dân phố Đòng Tâm; rà soát các lô đất, thửa đất có khả năng đấu giá trong năm 2020, 2021 để tổ chức bán đấu giá; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 90 trường hợp; hủy 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do bị mất giấy; thu hồi 05 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp không đúng quy định; thẩm định tại chỗ đất đai của 02 trường hợp tại xã Tả Sìn Thàng và Tả Phìn; xác nhận sau cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 19 trường hợp; đăng ký biến động do thay đổi thông tin của người sử dụng đất cho 93 trường hợp; giao dịch đảm bảo cho 147 trường hợp (đăng ký thế chấp 70 trường hợp, xóa đăng ký thế chấp 77 trường hợp), thu nộp ngân sách Nhà nước 7,14 triệu đồng; lập phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất 56 trường hợp; gia hạn sử dụng đất nông nghiệp cho 28 trường hợp.

6.2. Lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản: Xây dựng và ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên trên địa bàn; tăng cường quản lý Nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên; phối hợp với các

⁸ Doanh nghiệp thành lập mới: Công ty TNHH Duy Hồng 68, Công ty TNHH Đăng Gia, Công ty TNHH XD&TM Vinh Giang Điện Biên;

- Thành lập mới Hợp tác xã nông nghiệp Huổi Trắng, giải thể Hợp tác xã Tân Phong, xã Mường Báng

⁹ Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 12/6/2019, Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 27/11/2019, Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 05/3/2020.

¹⁰ Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 và Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của UBND tỉnh Điện Biên.

sở ngành tỉnh kiểm tra thực địa khu vực đăng ký khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích thực hiện dự án đường Na Sang - Huổi Mí.

6.3. Công tác bảo vệ môi trường: Ban hành Chỉ thị về bảo vệ môi trường; chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường trước, trong và sau tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Nước thế giới 22/3 và ngày Khí tượng thế giới 23/3, tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2020; triển khai thực hiện các quy định đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước.

7. Công tác thủy lợi, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

7.1. Công tác thủy lợi: Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, các hồ chứa, nạo vét kênh mương, chủ động điều tiết nước hợp lý, cơ bản đảm bảo cung cấp đủ nước cho sản xuất nông nghiệp, quản lý chặt chẽ nguồn nước, tránh lãng phí; kịp thời khắc phục, sửa chữa các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt phục vụ nhu cầu cấp thiết cho sinh hoạt và sản xuất của người dân trên địa bàn.

7.2. Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn: Tổ chức tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, xây dựng phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020. Trong 6 tháng đầu năm địa bàn xảy ra dông lốc, mưa đá gây thiệt hại 86 ngôi nhà của người dân tại các xã Sín Chải, Trung Thu, Huổi Sớ, Lao Xả Phình (02 hộ dân tại xã Sín Chải phải di dời nhà ở khẩn cấp do nguy cơ sạt lở đất); 200 ha ngô nương, 1,1 ha su su, 0,5 ha chanh leo bị gãy đổ, dập nát, gãy ngọn. UBND huyện hỗ trợ 40 triệu đồng cho 02 hộ gia đình phải di dời khẩn cấp, HĐND tỉnh hỗ trợ cho 05 hộ dân bị thiệt hại nặng do mưa đá mỗi hộ 01 triệu đồng; Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ xã hỗ trợ 10,5 triệu đồng cho 04 hộ dân bị tốc mái có hoàn cảnh khó khăn; các hộ bị thiệt hại nhẹ về nhà cửa đã tự khắc phục sửa chữa ổn định đời sống.

8. Công tác xây dựng nông thôn mới: Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện năm 2020; tập trung chỉ đạo hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; triển khai thực hiện các tiêu chí thôn, bản nông thôn mới, kiểu mẫu; tổ chức triển khai thi công, hoàn thiện các công trình hạ tầng nông thôn đã được phê duyệt đầu tư. Đến nay, xã Mường Báng đã được công nhận cơ bản hoàn thành xã nông thôn mới; xã Tủa Thàng, Mường Đun, Sính Phình cơ bản hoàn thành 10-13 tiêu chí; 07 xã còn lại cơ bản hoàn thành từ 6-9 tiêu chí (đạt bình quân 9,6 tiêu chí/một xã).

II. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

1. Giáo dục và đào tạo

1.1. Lĩnh vực giáo dục

- Tổ chức thành công các cuộc thi, hội thi, kỳ thi cấp huyện và thành lập các đoàn tham dự các cuộc thi, hội thi, kỳ thi do các cấp, các ngành tổ chức cho học sinh, giáo viên¹¹; tiến hành rà soát, phân loại học sinh và phụ đạo, bồi dưỡng, bổ sung

¹¹ Thông qua các cuộc thi, hội thi đã có 19/19 giáo viên cấp tiểu học, 14/15 giáo viên THPT đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2019-2020; 02/18 học sinh đạt giải khuyến khích giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh năm học 2019-2020; 10/80 học sinh THCS đạt giải học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh năm học 2019-2020 (02 giải Ba; 08 giải Khuyến khích); 19/83 học sinh học sinh THPT đạt giải học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 10, 11 cấp tỉnh năm học 2019-2020 (01 giải Nhì, 02 giải Ba; 16 giải Khuyến khích)

kiến thức cho học sinh học lực yếu; cử 19 giáo viên cấp tiểu học tham dự hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2019-2020; cho học sinh nghỉ học để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và trở lại học tập theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh, sau đợt nghỉ dài để phòng, chống dịch có 57 học sinh không ra lớp¹²;

- Năm học 2019-2020, toàn huyện hiện có 42 cơ sở giáo dục (17/41 trường đạt chuẩn quốc gia), 690 nhóm, lớp và 19.463 học sinh, học viên¹³. Duy trì huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, 06/12 xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, 06/12 xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, 03/12 xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; tiếp tục công tác đầu tư, tu sửa cơ sở vật chất trường học tại xã Tủa Thàng và Sính Phình; tiếp nhận công trình sửa chữa và cải tạo điểm trường Tà Pao - Trường Mầm non Sính Phình do tổ chức VFE tài trợ 496 triệu đồng và Chương trình phát triển vùng Tủa Chùa tài trợ 22 triệu đồng.

1.2. Lĩnh vực đào tạo: UBND huyện đã ban hành Kế hoạch mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách cấp xã, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, năm 2020; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông mở 01 lớp tập huấn áp dụng chữ ký số cho 120 cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã, cấp 137 chữ ký số cho các tổ chức, cá nhân; đồng ý cho 37 công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng kiến thức Quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên chính mở tại huyện; 484 cán bộ giáo viên cấp tiểu học và THCS tham gia bồi dưỡng Chương trình GDPT năm 2018; 46 cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học và THCS tập huấn triển khai hệ thống VNPT E-Learning “Học và thi trực tuyến”; 02 viên chức đi học đại học; Trung tâm GDNN-GDTX huyện đã phối hợp với các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh duy trì 03 lớp đại học với 173 học viên; 02 lớp trung cấp, với 61 học viên; 01 lớp tin học, với 33 học viên;

2. Văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin - truyền thông

2.1. Văn hóa, thể thao, du lịch

- Tổ chức thành công một số hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao theo kế hoạch¹⁴; xây dựng và ban hành các kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình của huyện, kế hoạch tuyên truyền tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch do tỉnh tổ chức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, tuyên truyền phản ánh kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng -

¹² THCS và THPT Tà Sin Thàng 06 học sinh, THPT Tủa Chùa 09 học sinh, THCS và THPT Quyết Tiến 21 học sinh, các đơn vị trường học trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện 21 học sinh;

¹³ Mầm non: 14 trường, 229 nhóm, lớp, 5.849 trẻ, trong đó: Nhà trẻ 39 nhóm, 859 trẻ, mẫu giáo 190 lớp, 4.990 trẻ; tiểu học 13 trường, 284 lớp, 7.555 học sinh; trung học cơ sở: 10 trường, 138 lớp, 4.747 học sinh; THPT 04 trường, 37 lớp, 1.281 học sinh; 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên với 02 lớp bổ túc THPT, 31 học viên;

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 03 đến dưới 36 tháng tuổi là 833/4.211 đạt 19,8% kế hoạch; trẻ 3-5 tuổi là 4.933/4.997 đạt 98,77% kế hoạch; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi là 1.705/1.706 đạt 99,96% kế hoạch; trẻ 6 tuổi học lớp 1 là 1.623/1.623 đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ huy động trẻ 6-10 tuổi học tiểu học là 7.455/7.464 đạt 99,9% kế hoạch; học sinh 11 tuổi vào lớp 6 là 1.265/1.331 đạt 95% kế hoạch; tỷ lệ học sinh 11-14 tuổi học trung học cơ sở là 4.576/4.971 đạt 92% kế hoạch; học sinh 15 tuổi vào lớp 10 đạt 43% kế hoạch; học sinh 15 đến 18 tuổi học THPT đạt 49%;

¹⁴ Chương trình văn nghệ đón xuân Canh Tý năm 2020. Hội Chọi dê xuân năm 2020 tại xã Sính Phình;

an ninh của huyện, phòng, chống dịch bệnh Covid-19¹⁵; tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh điện tử, internet, dịch vụ kinh doanh karaoke và cơ sở kinh doanh băng đĩa hình, kiểm tra hoạt động văn hóa, du lịch, thông tin và truyền thông; rà soát dỡ bỏ các biển tuyên truyền, quảng cáo hỏng, nội dung không phù hợp trên địa bàn toàn huyện;

- Ban hành kế hoạch phát triển du lịch năm 2020; phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận hang Thẩm Khến là di tích danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia; ban hành Kế hoạch công bố quyết định công nhận hang Hấu Chua là danh lam thắng cảnh cấp tỉnh; thay mặt biển các cụm pano tuyên truyền du lịch tại Thành phố Điện Biên Phủ và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện để tuyên truyền, quảng bá du lịch của huyện; lắp đặt 02 biển tên di tích danh lam thắng cảnh đã được công nhận; khảo sát các bản có điều kiện để phát triển du lịch cộng đồng để xây dựng đề án triển khai; chỉ đạo UBND xã Xá Nhè hoàn tất các thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thu phí tham quan tại hang động Khó Chua La; đón trên 5 nghìn lượt khách (chủ yếu là khách nội địa đến thăm, dự các hoạt động hội xuân đầu năm của các xã), doanh thu từ hoạt động lưu trú của khách du lịch đạt 45 triệu đồng, thu phí tham quan danh thắng hơn 27 triệu đồng, doanh thu xã hội từ hoạt động du lịch ước đạt 1,5 tỷ đồng.

2.2. Thông tin - Truyền thông: Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện đã xây dựng 30 bản tin truyền thanh (297 tin bài phóng sự các loại) phát trên sóng FM đài huyện; xây dựng 25 trang truyền hình cơ sở, 160 tin, bài cộng tác phát trên sóng phát thanh - truyền hình của tỉnh và trên trang Thông tin điện tử của huyện; tiếp phát lại sóng truyền hình 20.748 giờ, 6.916 giờ sóng truyền thanh; tiếp tục triển khai nâng cấp, điều chỉnh cấu trúc giao diện Trang Thông tin điện tử huyện, đăng 226 tin, bài phản ánh các sự kiện chính trị - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện; 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND 12 xã, thị trấn đã kết nối liên thông với trực liên thông văn bản quốc gia.

3. Y tế, dân số

3.1. Y tế

- Công tác khám chữa bệnh cho nhân dân và phòng chống dịch bệnh luôn được bảo đảm, không có dịch bệnh xảy ra; chương trình tiêm chủng mở rộng, chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi và các chương trình, mục tiêu y tế Quốc gia được triển khai thực hiện có hiệu quả; duy trì 09 xã, xây dựng xã Tả Phìn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho 03 cơ sở; tiến hành kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm 370 lượt đối với các cơ sở trên địa bàn huyện, qua kiểm tra không có cơ sở nào vi phạm; tổ chức khám bệnh cho 30.595 lượt người, điều trị nội trú 5.532 lượt người, điều trị ngoại trú 188 lượt người;

¹⁵ Tuyên truyền phòng chống đại dịch Covid -19 đã tổ chức được 25 lượt tuyên truyền bằng xe tuyên truyền lưu động, thay mặt bắt được 04 cụm pa nô tuyên truyền, treo được 35 lượt băng zôn khẩu hiệu; tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp đã tổ chức được 22 lượt tuyên truyền bằng xe tuyên truyền lưu động, thay mặt bắt được 07 cụm pa nô tuyên truyền, treo được 41 lượt băng zôn khẩu hiệu; tuyên truyền kỷ niệm 65 năm thành lập Đảng bộ và thành lập huyện; kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và các sự kiện khác diễn ra trong 6 tháng đầu năm, đã tổ chức được 38 lượt tuyên truyền bằng xe tuyên truyền lưu động, thay mặt bắt được 6 cụm pa nô tuyên truyền, treo được 130 lượt băng zôn khẩu hiệu các loại;

- Thực hiện chỉ đạo của các cấp, các ngành về công tác phòng chống dịch Covid-19, UBND huyện đã thành lập Ban Chỉ đạo, các khu cách ly, các chốt kiểm dịch đường mòn, lối mở và ban hành các văn bản đề tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; lũy tích đến ngày 31/5/2020, toàn huyện có 945 người bị áp dụng các biện pháp cách ly, hướng dẫn theo dõi sức khỏe để phòng chống dịch Covid-19¹⁶, không ghi nhận có trường hợp nhiễm Covid-19.

3.2. Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Tổng dân số toàn huyện ước thực hiện 6 tháng đầu năm là 58.474 người (28.870 nữ, dân số thành thị 8.416 người, 35.076 người trong độ tuổi lao động). Chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình được bảo đảm, cung cấp đầy đủ, kịp thời các biện pháp tránh thai, giúp người dân có sự lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp, hiệu quả; công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết được triển khai sâu rộng đến cơ sở, xảy ra 75 trường hợp tảo hôn, không có người hôn nhân cận huyết, tỷ lệ sinh ước thực hiện ước đạt 28,67‰.

4. Lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội

- Lao động, việc làm, xóa đói giảm nghèo: Duy trì việc làm thường xuyên cho 33.918 người, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động năm 2020; kế hoạch giải quyết việc làm năm 2020, thường xuyên đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện các quy định của Bộ Luật Lao động năm 2012 và báo cáo tình hình tăng, giảm lao động theo định kỳ theo quy định; chỉ đạo các xã, thị trấn tổng kết Chương trình giảm nghèo 2009-2020; công bố kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo năm 2019¹⁷, chỉ đạo các xã, thị trấn rà soát cấp đổi Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho nhân dân; cập nhật phần mềm quản lý hộ nghèo và xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2020; lập hồ sơ giảm nghèo và tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; rà soát nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2020 đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện đề án 1956/QĐ-TTg trên địa bàn huyện; ban hành Kế hoạch đào tạo nghề năm 2020; chỉ đạo các xã, thị trấn điều chỉnh danh sách hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với những đối tượng thoát nghèo năm 2019; phối hợp với các doanh nghiệp tuyên truyền, tuyển dụng 06 lao động đi làm việc trong và ngoài nước theo hợp đồng có thời hạn;

- Chi trả kịp thời cho các hộ gia đình chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội theo đúng quy định, trả trợ cấp hàng tháng cho 37 người có công, 1.110 người hưởng trợ cấp xã hội, kinh phí 02 tỷ đồng; phê duyệt danh sách hỗ trợ tiền điện cho 5.967 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn; trao tặng, tiếp nhận và trao tặng 3.286 suất quà cho cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn huyện, kinh phí thực hiện 1.918 triệu đồng; hỗ trợ 142,3 tấn gạo cho 2.134 hộ gia đình bị thiếu đói trong dịp tết Nguyên đán và thời gian giáp hạt; chúc thọ, mừng thọ cho 279 người

¹⁶ Từ nước ngoài vào địa bàn là 225 người (225 người đã hoàn thành tự theo dõi sức khỏe; 06 người bị áp dụng biện pháp cách ly tập trung và đã hết thời gian cách ly theo quy định); đến từ vùng dịch trong nước 878 người (720 người được hướng dẫn theo dõi sức khỏe, 158 người áp dụng biện pháp cách ly tại nhà, 20 người đi ra khỏi địa bàn);

¹⁷ Tổng số hộ nghèo 5.424/11.419 hộ, chiếm tỷ lệ 47,5%; số hộ cận nghèo 1.577 hộ, tỷ lệ hộ cận nghèo 13,8%; trong năm có 1.001 hộ thoát nghèo, 662 hộ thoát cận nghèo;

cao tuổi, kinh phí thực hiện 172,4 triệu đồng. Triển khai rà soát, lập danh sách hỗ trợ cho 28.280 người thuộc hộ nghèo, 7.987 người thuộc hộ cận nghèo, 24 người có công với cách mạng, 1.069 đối tượng bảo trợ xã hội gặp khó khăn bởi dịch Covid-19, kinh phí hỗ trợ 28.839.750.000 đồng (đã chi trả 1.639.500.000 đồng cho đối tượng bảo trợ xã hội và người có công với cách mạng); chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, người lao động để hỗ trợ khó khăn bởi dịch Covid-19, đến nay đã tiếp nhận 02 hồ sơ của người lao động và 03 hộ kinh doanh;

- Ban hành Kế hoạch trẻ em năm 2020; Kế hoạch cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện năm 2020; Kế hoạch phòng chống mại dâm năm 2020; Kế hoạch tiếp nhận nạn nhân bị mua bán trở về địa phương. Tăng cường các biện pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn huyện; tổ chức truyền truyền rà soát, khám sàng lọc trẻ em khuyết tật, trẻ em bị tim bẩm sinh; bàn giao 09 người hoàn thành thời gian cai nghiện bắt buộc trở về địa phương hòa nhập cộng đồng;

- Chỉ đạo các xã lập danh sách cấp thẻ BHYT năm 2020, điều chỉnh thông tin và cấp lại thẻ BHYT cho 8.443 trường hợp thay đổi địa chỉ sau khi sáp nhập thôn bản và mở rộng thị trấn. Toàn huyện có 1.681 người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, 286 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, 58.474 người tham gia bảo hiểm y tế.

III. Thực hiện các nguồn vốn

Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện đã đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư, đơn vị quản lý, điều hành dự án trên địa bàn khẩn trương triển khai thực hiện các dự án đã được phê duyệt, giải ngân vốn đầu tư ngay khi có khối lượng hoàn thành, xây dựng giải pháp cụ thể đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo đúng kế hoạch. Tổ chức rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, kế hoạch đầu tư công năm 2020; rà soát, đề xuất, đăng ký nhu cầu Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2021 trên địa bàn huyện gửi UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh đảm bảo đúng quy định.

1. Vốn đầu tư

1.1. Phê duyệt đầu tư: UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư mới 14 công trình, với tổng mức đầu tư 27,328 tỷ đồng.

1.2. Kết quả thực hiện các nguồn vốn đầu tư: Tổng kế hoạch vốn đầu tư được giao năm 2020 và được phép kéo dài sang năm 2020 là 209,607 tỷ đồng¹⁸, giải ngân đến 30/6/2020 là 111,725 tỷ đồng (đạt 53,3% so với kế hoạch vốn giao);

- Chương trình 30a: Kế hoạch vốn giao năm 2020 và được phép kéo dài sang năm 2020 là 92,669 tỷ đồng (vốn kéo dài sang năm 2020 là 48,164 tỷ đồng, vốn giao năm 2020 là 44,505 tỷ đồng), giải ngân đến 30/6/2020 là 52,126 tỷ đồng (đạt 56,3% so với kế hoạch vốn giao);

- Chương trình 135: Kế hoạch vốn giao năm 2020 và được phép kéo dài sang năm 2020 là 12,222 tỷ đồng (vốn kéo dài sang năm 2020 là 0,64 tỷ đồng, vốn giao

¹⁸ Vốn kéo dài sang năm 2020 là 60,323 tỷ đồng, vốn giao năm 2020 là 149,285 tỷ đồng;

năm 2020 là 12,158 tỷ đồng), giải ngân đến 30/6/2020 là 7,423 tỷ đồng (đạt 60,7% so với kế hoạch vốn giao);

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn giao năm 2020 và được phép kéo dài sang năm 2020 là 40,643 tỷ đồng (vốn kéo dài sang năm 2020 là 0,632 tỷ đồng, vốn giao năm 2020 là 40,011 tỷ đồng), giải ngân đến 30/6/2020 là 23,999 tỷ đồng (đạt 59,1% so với kế hoạch vốn giao);

- Vốn cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh: Kế hoạch vốn giao năm 2020 và được phép kéo dài sang năm 2020 là 12,118 tỷ đồng (vốn giao năm 2020 là 8,816 tỷ đồng, vốn kéo dài sang năm 2020 là 3,302 tỷ đồng); giải ngân đến 30/6/2020 là 6,218 tỷ đồng (đạt 51,3% so với kế hoạch vốn giao);

- Vốn cân đối ngân sách địa phương cấp huyện: Kế hoạch vốn giao năm 2020 và được phép kéo dài sang năm 2020 là 42,904 tỷ đồng (vốn kéo dài sang năm 2020 là 5,436 tỷ đồng, vốn giao năm 2020 là 37,468,5 tỷ đồng), giải ngân đến 30/6/2020 là 17,358 tỷ đồng (đạt 40,5% so với kế hoạch vốn giao);

- Vốn Xổ số Kiến thiết: Kế hoạch vốn giao năm 2020 là 4,326 tỷ đồng, giải ngân đến 30/6/2020 là 0,366 tỷ đồng (đạt 8,45% so với kế hoạch vốn giao);

- Vốn Nghị quyết 37: Kế hoạch vốn giao năm 2020 là 2 tỷ đồng, giải ngân đến 30/6/2020 là 2 tỷ đồng (đạt 100% so với kế hoạch vốn giao);

- Vốn Trái phiếu Chính phủ: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2020 là 0,576 tỷ đồng, giải ngân đến 30/6/2020 là 0,136 tỷ đồng (đạt 23,6% so với kế hoạch vốn giao);

- Vốn theo QĐ 1776/QĐ-TTg: Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2020 là 2,149 tỷ đồng, giải ngân đến 30/6/2020 là 2,098 tỷ đồng (đạt 97,6% so với kế hoạch vốn giao);

1.3. Kết quả thực hiện các nguồn vốn sự nghiệp

- Vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư: Kế hoạch vốn giao năm 2020 là 9,391 tỷ đồng, giải ngân đến 30/6/2020 là 0,5 tỷ đồng (đạt 5,3% kế hoạch vốn giao);

- Vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia: Kế hoạch vốn giao năm 2020 là 18,717 tỷ đồng, giải ngân đến 30/6/2020 là 1,860 tỷ đồng đạt 9,94% kế hoạch vốn giao¹⁹);

2. Quyết toán công trình, dự án hoàn thành: 6 tháng đầu năm trên địa bàn huyện có 63 dự án đã hoàn thành, với tổng mức đầu tư 187,808 tỷ đồng²⁰; 28 dự án đã phê duyệt quyết toán, với tổng mức đầu tư 50,823 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 48,013 tỷ đồng, giá trị chấp nhận quyết toán 48,013 tỷ đồng²¹; 20 dự án hoàn thành đã gửi đến cơ quan thẩm tra quyết toán, nhưng chưa phê duyệt quyết toán, với tổng mức

¹⁹ Chương trình 30a (hỗ trợ phát triển sản xuất, dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo): 8,799 tỷ đồng; Chương trình 135 (hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo các xã ĐBKK, xã biên giới; các thôn, bản ĐBKK: 3,476 tỷ đồng; Chương trình NTM: 6,214 tỷ đồng; Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin: 0,132 tỷ đồng; Dự án nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình: 0,96 triệu đồng;

²⁰ Tỉnh quản lý 13 dự án, với tổng mức đầu tư 98,386 tỷ đồng; huyện quản lý 12 dự án, với tổng mức đầu tư là 34 tỷ đồng; các xã quản lý 37 dự án, với tổng mức đầu tư là 55,422 tỷ đồng;

²¹ UBND huyện đã phê duyệt quyết toán 10 dự án với tổng mức đầu tư 24,836 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 22,456 tỷ đồng, giá trị phê duyệt quyết toán 22,456 tỷ đồng; UBND các xã, thị trấn đã phê duyệt quyết toán 18 dự án với tổng mức đầu tư 25,987 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 25,557 tỷ đồng, giá trị phê duyệt quyết toán 25,557 tỷ đồng; các dự án do tỉnh phê duyệt quyết toán hiện tại chưa có dự án nào được phê duyệt;

đầu tư 111,878 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 104,74 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 102,388 tỷ đồng²²; 15 dự án hoàn thành đang lập hồ sơ phê duyệt quyết toán, tổng mức đầu tư là 25,107 tỷ đồng²³.

IV. Công tác tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, thanh tra và phòng chống tham nhũng

1. Tư pháp: Xây dựng và ban hành văn bản triển khai các hoạt động công tác tư pháp, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020; công nhận 04 đơn vị đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 (thị trấn, Mường Báng, Mường Đun, Tả Sìn Thàng); thẩm định 01 dự thảo Quyết định; tham gia vào 09 dự thảo luật; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật 90 cuộc, với 6.881 lượt người nghe; tiếp nhận, giải quyết 82 vụ hòa giải cơ sở (hòa giải thành 64 vụ, hòa giải không thành 18 vụ); tiếp nhận giải quyết 159 hồ sơ đăng ký giao dịch bảo đảm, đăng ký các sự kiện hộ tịch 1.222 trường hợp²⁴, chứng thực 14.728 bản²⁵.

2. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

2.1. Cải cách hành chính: Tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính năm 2020; thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại các xã, thị trấn; chỉ đạo các cơ quan đơn vị đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính để nâng cao điểm, thứ tự xếp hạng chỉ số cải cách hành chính của huyện; thành lập Hội đồng thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND cấp xã năm 2019; phối hợp với Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên điều tra xã hội học trên địa bàn tỉnh; tổ chức cho công chức phụ trách, theo dõi công tác cải cách hành chính tham gia lớp tập huấn về phần mềm chấm điểm cải cách hành chính của tỉnh.

2.2. Tổ chức bộ máy, thi đua - khen thưởng

-Triển khai thực hiện Nghị quyết số 815/NQ-UBTVQH14 ngày 21/11/2019 đối với xã Mường Báng và thị trấn; thực hiện quy trình sáp nhập thôn và thành lập tổ dân phố tại thị trấn; tổ chức đánh giá phân loại đơn vị hành chính trên địa bàn huyện, qua rà soát huyện và 10 xã không thay đổi xếp loại, 02 đơn vị (thị trấn và xã Xá Nhè) điều chỉnh lên loại I loại II. Toàn huyện có 1.376 cán bộ, công chức, viên chức nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68 tại các cơ quan, đơn vị thuộc quản lý của UBND huyện²⁶; 133 công chức xã, 112 cán bộ chuyên trách cấp xã. UBND huyện đa ban hành các quyết định để thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên

²² Dự án do tỉnh quản lý đã gửi hồ sơ đến cơ quan tài chính nhưng chưa quyết toán là 12 dự án, với tổng mức đầu tư 91,658 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 83,887 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 85,683 tỷ đồng; huyện quản lý 02 dự án, với tổng mức đầu tư 8,676 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 7,587 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 7,963 tỷ đồng; dự án các xã quản lý là 06 dự án, với tổng mức đầu tư 11,544 tỷ đồng, đã cấp phát thanh toán 10,914 tỷ đồng, giá trị đề nghị quyết toán 11,094 tỷ đồng (Phòng Tài chính - Kế hoạch đã thẩm tra quyết toán xong 02 dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của UBND huyện và 06 dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của UBND các xã, thị trấn);

²³ Tỉnh quản lý 01 dự án, tổng mức đầu tư 6,728 tỷ đồng; huyện quản lý 01 dự án, tổng mức đầu tư 0,488 tỷ đồng; các xã quản lý 13 dự án, tổng mức đầu tư 17,891 tỷ đồng;

²⁴ Cấp huyện đăng ký cho 02 trường hợp (cải chính hộ tịch); cấp xã, thị trấn đăng ký cho 1.220 trường hợp (đăng ký khai sinh cho 737 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 174 cặp; đăng ký khai tử cho 63 trường hợp; nhận cha, mẹ con cho 64 trường hợp; cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho 176 trường hợp; thay đổi hộ tịch 02 trường hợp, cải chính hộ tịch 03 trường hợp);

²⁵ Cấp huyện chứng thực bản sao bằng tiếng việt 574 bản; cấp xã, thị trấn 14.154 bản (chứng thực bản sao bằng tiếng việt 14.154 bản; chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất 130 việc; chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 130 việc);

²⁶ 95 công chức hành chính, 1.122 viên chức sự nghiệp giáo dục, 84 viên chức sự nghiệp khác, 75 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68

chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68²⁷; tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho 200 giáo viên²⁸; luân chuyển 25 kế toán các đơn vị trường học; đưa vào hoạt động Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, sáp nhập 09 đơn vị trường học để thành lập 05 đơn vị trường;

- Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp; kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Đảng bộ huyện và thành lập huyện. Công nhận danh hiệu lao động tiên tiến cho 33 tập thể, 191 cá nhân; 44 Chiến sỹ thi đua cơ sở; tặng Giấy khen thưởng 35 tập thể, 259 cá nhân. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen 01 tập thể, 06 cá nhân; UBND tỉnh tặng Cờ Thi đua xuất sắc cho 02 tập thể, công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc 19 tập thể, Bằng khen 08 tập thể và 22 cá nhân, chiến sỹ thi đua cấp tỉnh 03 cá nhân; trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho nhân dân và cán bộ huyện nhân dịp kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Đảng bộ huyện và thành lập huyện; kỷ luật 05 cán bộ công chức, viên chức (01 cảnh cáo, 02 buộc thôi việc, khiển trách 02).

3. Thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

3.1. Thanh tra: Xây dựng và ban hành Kế hoạch thanh tra, Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020; chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện thanh tra công tác quản lý điều hành thu, chi ngân sách; việc chi trả chế độ cho giáo viên và học sinh tại các trường: PTDTBT Tiểu học Sính Phình số 1, Tiểu học Sính Phình số 2, Tiểu học Thị Trấn; Mầm non Tả Sìn Thàng, PTDTBT Tiểu học Trung Thu, PTDTBT THCS Mường Đùn trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; hiện tại đã kết thúc 01 cuộc thanh tra (thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11,118 triệu đồng); tiếp tục đôn đốc UBND các xã thực hiện nghiêm Kết luận thanh tra và Quyết định thu hồi tiền.

3.2. Tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: UBND huyện ban hành Công văn số 28/UBND-TTr chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tiếp 17 lượt với 27 công dân; tiếp nhận 25 đơn (18 đơn kiến nghị phản ánh, 02 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo), đủ điều kiện xử lý 22 đơn (17 đơn kiến nghị phản ánh, 02 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo), 11 đơn thuộc thẩm quyền UBND huyện (09 kiến nghị phản ánh, 01 khiếu nại, 01 tố cáo) giao các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND huyện giải quyết²⁹; 11 đơn không thuộc thẩm quyền, chuyển các cơ quan liên quan giải quyết (08 đơn kiến nghị, phản ánh, 02 đơn tố cáo, 01 đơn kháng cáo).

3.3. Phòng, chống tham nhũng: Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản phòng ngừa tham nhũng của các cấp, các ngành liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng luôn được các cơ quan, đơn vị

²⁷quyết định cho 04 viên chức nghỉ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, 03 viên chức nghỉ hưu hưởng chế độ bảo hiểm, chấm dứt hợp đồng lao động đối với 62 nhân viên hợp đồng theo Nghị định 68, đồng thời giao Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trực tiếp ký lại hợp đồng với người lao động theo Nghị định 68; bố trí 11 đồng chí công an chính quy đảm nhiệm Trưởng Công an xã; 11 đồng chí đảm nhiệm Phó Trưởng Công an xã; 13 đồng chí công an thường trực; kiện toàn Chủ tịch Hội Nông dân Tả Phìn, Chủ tịch UBMTTQ xã Tủa Thàng; đề nghị tỉnh giảm biên chế 02 công chức; cho 04 cán bộ xã nghỉ hưu; 02 cán bộ nghỉ hưởng BHXH; miễn nhiệm 04 trường Công an xã; 02 cán bộ xã từ trần; xếp phụ cấp cho 122 người hoạt động không chuyên trách xã, 361 người hoạt động không chuyên trách thôn; thanh toán chế độ mai táng phí của 01 đại biểu HĐND xã từ trần; thanh toán chế độ 1 lần cho 02 Phó Chi huy quân sự xã nghỉ việc; tuyển dụng 01 công chức; bổ nhiệm lại 07 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị trường học

²⁸Giao viên mầm non từ hạng IV lên hạng III cho 30 giáo viên, từ hạng III lên hạng II cho 37 giáo viên; giáo viên tiểu học từ hạng IV lên hạng III cho 20 giáo viên, từ hạng III lên hạng II cho 62 giáo viên; giáo viên THCS từ hạng III lên hạng II cho 51

²⁹Thanh tra huyện 04 đơn; Ban quản lý dự án các công trình phối hợp với UBND xã Tả Phìn 01 đơn; UBND thị trấn 02 đơn; Phòng TNMT 02 đơn; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND xã Xá Nhè 01 đơn, 01 đơn người dân xin rút đơn.

triển khai đến cán bộ, công chức trong đơn vị, ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020.

V. Công tác dân tộc và tôn giáo

1. Công tác dân tộc: Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể triển khai kịp thời các chế độ chính sách đối với người dân tộc; tổ chức lồng ghép với 02 buổi tổ chức sinh hoạt dòng họ để tuyên truyền về quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Luật Hôn nhân gia đình, Luật bình Đẳng giới, Luật Hình sự và những hệ lụy của nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho 157 lượt người nghe; tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Công tác tôn giáo: Trên địa bàn huyện có 02 tôn giáo đang hoạt động (Đạo tin lành và Công giáo³⁰), với 01 giáo họ và 23 điểm nhóm đạo tin lành, 17/23 điểm nhóm đạo tin lành được cấp đăng ký sinh hoạt tôn giáo. Tình hình tôn giáo trên địa bàn nhìn chung tương đối ổn định, những hộ, người dân bị ảnh hưởng của các đạo nhìn chung chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách của của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không phát sinh các điểm phức tạp mất ổn định liên quan đến hoạt động tôn giáo trên địa bàn.

VI. Quốc phòng - an ninh

1. Công tác quốc phòng:

- Quán triệt sâu sát Nghị quyết, Chỉ thị mệnh lệnh sẵn sàng chiến đấu năm 2020; Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc gắn với đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo; củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đủ số lượng, chất lượng. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn kiện tác chiến theo quyết tâm A, Kế hoạch B; củng cố lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên tổ chức huấn luyện đảm bảo, tổ chức giao quân đảm bảo 100% kế hoạch tình giao và đúng nghi lễ quân đội. Huấn luyện lực lượng thường trực theo đúng kế hoạch của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, chỉ đạo các cơ sở dân quân tổ chức huấn luyện 12/17 cơ sở đạt 70,58% kế hoạch;

- Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch công tác quân sự, quốc phòng sát với tình hình của huyện, thường xuyên thực hiện tốt công tác phối hợp các lực lượng, nắm chắc và tham mưu sử lý các tình huống diễn biến phức tạp xảy ra trên địa bàn huyện, bảo vệ an toàn tuyệt đối các hoạt động chào mừng kỷ niệm và Đại hội Đảng các cấp.

2. An ninh, trật tự: Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh các loại tội phạm vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội trên địa bàn; bố trí lực lượng xuống địa bàn cơ sở bám nắm địa bàn để bảo đảm an toàn cho các hoạt động văn hóa, lễ hội trên địa bàn huyện trước, trong và sau Tết Nguyên đán; đẩy mạnh xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc”, hạn chế di dịch cư tự do, ngăn chặn các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, mua bán người; tăng

³⁰Đạo tin lành có 23 điểm nhóm sống rải rác ở 63 thôn bản của 11 xã với 369 hộ, 1.993 khẩu (9 điểm nhóm Đạo Tin lành tại các xã Xá Nhè, Trung Thu, Sinh Phình, Mường Báng, Tủa Thàng, Mường Đùn, Huổi Sớ; 01 Liên đoàn Truyền giáo Phúc âm tại xã Mường Báng; 13 điểm nhóm Hội Thánh Truyền giảng Phúc âm tại các xã Sin Chải, Tả Sin Thàng, Tủa Thàng, Tả Phìn, Lao Xã Phình, Sinh Phình; Công giáo có 1 giáo họ với 29 hộ, 115 khẩu.

cường quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, đảm bảo an toàn giao thông giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn. Trong 6 tháng đầu năm 2020, trên địa bàn phát hiện 20 hộ, 95 khẩu theo đạo Tin lành, ghi nhận 77 lượt người nước ngoài đến địa bàn huyện để thăm thân, du lịch, làm việc, buôn bán; 05 trường hợp phụ nữ vắng mặt khỏi địa bàn không rõ lý do nghi xuất cảnh sang Trung Quốc lấy chồng hoặc lao động làm thuê; 29 trường hợp phụ nữ xuất cảnh sang Trung Quốc nay quay lại thăm thân; phát hiện 02 hộ, 13 khẩu ở thôn Háng Khúa, xã Sín Chải di cư sang bản Nậm San huyện Mường Nhé và sang Lào; xảy ra 01 vụ tranh chấp đất đai, 02 vụ cháy nhà tại thị trấn Tủa Chùa và thôn Mảng Chiềng, xã Sín Chải thiệt hại khoảng 145 triệu đồng; 01 vụ tai nạn giao thông làm chết 01 người, bị thương 01 người; 04 vụ tự tử làm chết 04 người do mâu thuẫn gia đình ăn lá ngón; 01 vụ điện giật do sơ xuất trong sử dụng điện làm chết 01 người. Điều tra làm rõ 15 vụ, 21 đối tượng vi phạm pháp luật về hình sự, ma túy, kinh tế, môi trường, thu giữ 15,4401 gam Heroin, 3,2759 gam hồng phiến, 5,475 triệu đồng; khởi tố 05 vụ, 07 bị can; xử lý vi phạm hành chính về trật tự xã hội 06 vụ, 10 đối tượng nộp ngân sách Nhà nước 29,5 triệu đồng.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Cây lương thực có hạt gieo trồng 9.546 ha (cây lúa 4.393 ha; cây ngô 5.153 ha), sản lượng đạt 26.916,11 tấn (sản lượng thóc 15.060,49 tấn, sản lượng ngô 11.855,62 tấn); diện tích cây lương thực khác 410 ha (cây sắn 345 ha; cây khoai 65 ha), sản lượng 4.329,8 tấn (sản lượng sắn 3.780,5 tấn, sản lượng khoai 549,3 tấn); gieo trồng 325 ha đậu tương, sản lượng 441,37 tấn; sản lượng chè búp tươi 80 tấn;

2. Đàn gia súc, gia cầm đạt 355.497 con (14.716 con trâu, 3.216 con bò, 49.165 con lợn, 21.583 con dê, 183 con ngựa, 266.634 con gia cầm); diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 70 ha, sản lượng nuôi trồng đạt 90 tấn, sản lượng khai thác, đánh bắt đạt 75 tấn;

3. Tiếp tục bảo vệ diện tích rừng trồng phòng hộ, rừng trồng thay thế các năm từ 2016 - 2018; tuyên truyền vận động khoanh nuôi tái sinh năm đầu 200 ha rừng, bảo vệ 1.090 ha rừng khoanh nuôi tái sinh chuyên tiếp; chăm sóc 0,92 ha rừng trồng tại xã Xá Nhè; trồng mới 1.500 cây phong trào, phân tán; tỷ lệ che phủ rừng 38,4%;

4. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 130 tỷ đồng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 630 tỷ đồng; hàng hóa vận chuyển đạt 91,6 nghìn tấn, hàng hóa luân chuyển đạt 2.180 nghìn tấn/km; hành khách vận chuyển 5,4 nghìn người, hành khách luân chuyển 121 nghìn người/km;

5. Thu ngân sách địa phương đạt 587 tỷ đồng (thu ngân sách trên địa bàn 16,8 tỷ đồng, tổng kế hoạch vốn đầu tư dự kiến 415,152 tỷ đồng (vốn cân đối ngân sách huyện 28 tỷ đồng));

6. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, mở các lớp đào tạo nghề sơ cấp dưới 3 tháng cho 500 lao động nông thôn; giới thiệu và tạo việc làm mới cho 700 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 34,2%; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 37,2%; tỷ lệ hộ cận nghèo 6,7%; tổ chức cai nghiện ma túy tại cộng đồng cho 25 người; cai

nghiên tự nguyện cho những người có nhu cầu; cấp phát, điều trị Methadon cho 180 người; duy trì 09 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em, làm tốt công tác tuyên truyền đưa người đi lao động trong nước và ngoài nước có thời hạn; thực hiện tốt Luật Trẻ em và các chính sách hỗ trợ cho trẻ em; tổ chức khám sàng lọc cho trẻ em khuyết tật, tìm bẩm sinh.

7. Duy trì huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Năm học 2021 - 2022: Toàn huyện có 41 trường học; 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; 21.042 học sinh, học viên; 17 trường đạt chuẩn quốc gia đạt 41,46%; tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp 03 - 36 tháng tuổi đạt 23,2%, trẻ 3 đến 5 tuổi ra lớp đạt 99,98%, trẻ 5 tuổi đạt 99,9%, học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%, học sinh 6 đến 10 tuổi học tiểu học 99,9%; học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt 97,5%; học sinh 11 -14 tuổi học THCS đạt 96,9%, học sinh 15 tuổi tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 đạt 54%, học sinh 15-18 tuổi học THPT đạt 57%, học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông và bổ túc trung học phổ thông đạt 98%.

8. Duy trì các xã, thị trấn đã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, xây dựng xã Tả Sơn Thành đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; 95% trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi giảm xuống 20⁰/₀₀; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi giảm xuống 30⁰/₀₀; 77% phụ nữ đẻ được khám thai đủ 3 lần/3 kỳ thai nghén; 100% các xã, thị trấn có bác sỹ, đạt tỷ lệ 9,3 bác sỹ/vạn dân; 100% người dân tham gia bảo hiểm y tế, 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế; giảm tỷ lệ sinh xuống 24,6⁰/₀₀; tỷ lệ dân số tăng tự nhiên giảm xuống 19/₀₀; tỷ lệ các bà mẹ sinh con thứ 3 giảm xuống 16,1%; dân số trung bình 59.407 người.

9. Duy trì 100% cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; và UBND các xã, thị trấn áp dụng chữ ký số để phát hành văn bản điện tử trên môi trường mạng; Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 80,96%; 99 thôn, bản tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa; 108 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học được công nhận đạt chuẩn văn hóa; 01 xã được công nhận đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 10 xã và 64 thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa; trên 14 nghìn lượt khách đến du lịch;

10. Duy trì 34 doanh nghiệp tư nhân và 08 hợp tác xã hiện có, thành lập mới 01 hợp tác xã;

11. Kiện toàn bộ máy, tổ chức sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, thực hiện có hiệu quả đề án tinh giản biên chế trên địa bàn huyện; thực hiện kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức; tổ chức xét nâng lương cho cán bộ, công chức, viên chức; tuyển dụng công chức cấp xã; tiến hành kiểm tra công tác nội vụ tại một số cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn; mở các lớp đào tạo và bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2021; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường quản lý Nhà nước đối với công tác tôn giáo. Rà soát sắp xếp công tác công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp các yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện tốt các quy định về quy hoạch tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển điều động đánh giá công chức, viên chức trong toàn huyện.

12. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai; triển khai lập và tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất của huyện giai đoạn 2021- 2030, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2021; triển khai rà soát, xác định quỹ đất để xây dựng kế hoạch đấu giá; thực hiện tốt các quy định về thu hồi đất, giao đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 theo kế hoạch. Tăng cường các biện pháp quản lý khai thác khoáng sản sau cấp phép; quản lý chặt chẽ và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên nước, biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh việc thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đảm bảo đúng quy định, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai. Phối hợp kịp thời cập nhật, chỉnh lý biến động trong công tác giao đất, thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất và thực hiện các quyền của người sử dụng đất...

13. Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo đúng quy trình, đúng luật; mở lớp tập huấn kỹ năng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho các cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện; tiến hành tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, rà soát công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần theo quy định; tổ chức triển khai tuyên truyền các văn bản pháp luật mới xuống cơ sở. Tiến hành thanh tra, kiểm tra trong các lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, thu, chi ngân sách, quản lý tài sản công để chủ động ngăn ngừa các hành vi tham nhũng, lãng phí.

14. Duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, quan tâm thực hiện chính sách hậu phương quân đội; chuẩn bị lực lượng sẵn sàng tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, phòng cháy, chữa cháy rừng; thực hiện các quy định xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ của huyện; thực hiện nghiêm kế hoạch huấn luyện chiến dịch cho các cơ quan, đơn vị, luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu; tiếp tục củng cố, kiện toàn khu vực phòng thủ huyện theo Nghị quyết số 28 của Bộ chính trị, thường xuyên kiện toàn hệ thống kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ bầu cử Đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp; chủ động đối phó với các tình huống xảy ra trên địa bàn, không để bị động bất ngờ, kết hợp củng cố Quốc phòng - An ninh gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm các điều kiện cơ bản về sản xuất, đời sống cho nhân dân, thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án quốc gia về phòng chống tội phạm, chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại thủ đoạn chống phá của địch và các loại tội phạm đặc biệt là tội phạm ma túy, tội phạm nghiêm trọng, ngăn chặn có hiệu quả di dịch cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh tấn công truy quét các loại tội phạm, quản lý chặt chẽ các đối tượng hình sự, ma túy; đẩy mạnh công tác xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc"; tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý các vi phạm trật tự an toàn giao thông; xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự năm 2021.

(số liệu chi tiết như các biểu 01 đến 08 kèm theo)

II. Giải pháp thực hiện

1. Lĩnh vực nông nghiệp

- Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ sản xuất, mở rộng diện tích lúa ruộng, giảm dần diện tích lúa nương; tăng cường cán bộ kỹ thuật xuống cơ sở để phối hợp với các xã, thị trấn chỉ đạo sản xuất, khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống cây trồng, vật nuôi vào sản xuất; triển khai hiệu quả các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất giảm nghèo bền vững; tăng cường kêu gọi đầu tư xây dựng phát triển các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm, khuyến khích phát triển các hình thức sản xuất có sự liên kết đảm bảo khâu sản xuất đến tiêu thụ nhằm tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn; nghiên cứu phát triển một số loại cây công nghiệp có giá trị kinh tế và phù hợp với điều kiện tự nhiên của huyện; đẩy mạnh chuyển đổi phương thức nuôi trồng thủy sản thâm canh, nuôi cá lồng bè có giá trị kinh tế cao tại các khu vực có điều kiện phù hợp; phát triển các hợp tác xã, các mô hình kinh tế tập thể, mô hình trang trại trong sản xuất thủ công nghiệp và nông nghiệp, gắn sản xuất với thị trường, trao đổi hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm;

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; tăng cường thông tin, tuyên truyền sâu rộng, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp phòng dịch như vệ sinh, tiêu độc khử trùng, chăn nuôi an toàn sinh học nhằm hạn chế đến mức tối đa nguy cơ dịch bệnh, ưu tiên sử dụng nguồn giống tại địa phương để tái đàn; thường xuyên kiểm tra giám sát tình hình dịch bệnh trên vật nuôi tại cơ sở, chủ động phòng, chống, kiểm soát vận chuyển gia súc, gia cầm và các sản phẩm từ gia súc, gia cầm vào địa bàn; hướng dẫn nhân dân củng cố chuồng trại chăn nuôi, không thả rông gia súc, phòng chống đói rét cho gia súc;

- Đẩy mạnh tuyên truyền nhân dân sống ven lòng hồ thủy điện Sơn La mở rộng, phát triển nuôi trồng thủy sản theo hình thức nuôi cá lồng;

- Tiếp tục chỉ đạo chăm sóc, bảo vệ diện tích chè hiện có; tập trung cải tạo nâng cao năng suất đối với diện tích chè cây thấp thuộc dự án liên kết; không ngừng nâng cao chất lượng chế biến, đa dạng hóa các sản phẩm chè khô đáp ứng nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng, đẩy mạnh quảng bá giới thiệu sản phẩm chè Shan Tuyết của huyện;

- Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ khoanh nuôi tái sinh tự nhiên để tăng độ che phủ rừng; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; thực hiện giao rừng và giao đất lâm nghiệp chưa có rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường các biện pháp phòng chống cháy rừng, quản lý, bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các vụ vi phạm.

2. Giao thông, công nghiệp; quản lý đầu tư xây dựng

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý hành lang an toàn đường bộ, quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị; đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện giao quản lý và khoán duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên các công trình đường bộ; chỉ đạo các xã vận động nhân dân tu sửa các công trình đường bộ liên xã, liên thôn bản sau mùa mưa; tranh thủ các nguồn vốn để duy

tu, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường; tăng cường kiểm tra kết cấu hạ tầng giao thông, đảm bảo an toàn giao thông;

- Thúc đẩy phát triển sản xuất vật liệu xây dựng; đẩy mạnh hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp tiếp cận các thị trường trong và ngoài tỉnh;

- Thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn vốn đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên những công trình thật sự cấp bách, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư; quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư, theo dõi sát tiến độ triển khai, chất lượng công trình các dự án để điều chỉnh kịp thời, đúng quy định;

3. Thương mại, dịch vụ

- Khuyến khích đầu tư và hỗ trợ hoàn thiện hạ tầng thương mại tại các khu đô thị; tạo điều kiện để phát triển mở rộng mạng lưới kinh doanh thương mại theo quy mô hộ kinh doanh cá thể để tạo điều kiện phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống hàng giả, gian lận thương mại; bảo đảm cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm các điều kiện về kinh doanh theo quy định. Đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm nông nghiệp huyện có thế mạnh như khoai sọ tím, chè Tuyết Shan, đậu đỏ...và các sản phẩm thủ công truyền thống tiêu biểu của huyện như chế tác nhạc cụ truyền thống, thêu, rèn đúc...đến các thị trường trong và ngoài tỉnh.

4. Quản lý, điều hành ngân sách

- Tăng cường các biện pháp quản lý, điều hành thu ngân sách nhà nước; Thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát chi ngân sách đảm bảo đúng chế độ và đúng quy định; tổ chức thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế để khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách Nhà nước; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về giá cả thị trường; tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi tiêu hành chính theo hướng mở rộng khoán chi đối với các cơ quan đơn vị gắn với kiểm tra, giám sát đảm bảo đúng quy định của luật ngân sách, đảm bảo các khoản dự phòng chi cho các yêu cầu nhiệm vụ chi cấp bách, đột suất phát sinh trên địa bàn; tích cực đôn đốc xử lý nợ đọng thuế trong các doanh nghiệp;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước của các cơ quan, đơn vị; thông báo công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, hạn chế thất thoát ngân sách;

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ phát triển sản xuất, đầu tư cơ sở hạ tầng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đổi mới công nghệ.

5. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

5.1. Đất đai

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất; lập kế hoạch sử dụng đất của huyện; tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai; tiếp tục thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn, nhất là những thửa đất đã được đo đạc bản đồ địa chính nhưng chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; triển khai các bước để chuẩn bị cho công tác đấu giá đất tại một số vị trí trên địa bàn thị trấn, thực hiện tốt các thủ tục hành chính liên quan đến chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng, tách thửa, hợp thửa đất, thế chấp..... Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã, thị trấn rà soát xác định quỹ đất có khả năng đấu giá để xây dựng kế hoạch đấu giá cho năm tiếp theo.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai với nội dung thiết thực, hình thức phù hợp để mọi tổ chức và người dân hiểu, nhận thức đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như trình tự, thủ tục hành chính liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp và người sử dụng đất;

- Công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sau khi được phê duyệt theo đúng quy định đến các tổ chức, cá nhân; mở rộng công khai, dân chủ trong quá trình quản lý đất đai tạo điều kiện để cộng đồng và nhân dân được tham gia giám sát quá trình quản lý sử dụng đất tại địa phương; hàng năm, tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, tạo sự đồng bộ, thống nhất, hoàn chỉnh trong thực hiện quy hoạch;

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; thực hiện nghiêm các quy định về bồi thường giải phóng mặt bằng, bảo đảm hài hòa các lợi ích Nhà nước, người dân có đất phải thu hồi, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư; chủ động quỹ đất để thu hút các nguồn lực đầu tư, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; giải quyết dứt điểm những vướng mắc, khó khăn về giao đất cho các hộ có đất phải thu hồi;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý vi phạm hành chính; xử lý dứt điểm những vi phạm trong quản lý đất đai.

5.2. Tài nguyên, khoáng sản: Tăng cường các biện pháp quản lý, kiểm tra việc khai thác khoáng sản sau cấp phép; quản lý chặt chẽ và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; kiên quyết xử lý các vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

5.3. Môi trường

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, mít tinh về các ngày môi trường trong năm, các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn; tổ chức thực hiện lập kế hoạch bảo vệ môi trường và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền UBND huyện; chỉ đạo các xã thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ môi trường gắn với thực hiện tiêu chí số 17 về nông thôn mới.

- Xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, dự toán sự nghiệp môi trường và tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về môi trường và biến đổi khí hậu; lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu vào các chương trình quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, các dự án nhằm chủ động ứng phó, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ phát triển rừng, bảo vệ môi trường;

- Tăng cường sự phối hợp của các cấp, các ngành trong công tác quản lý bảo vệ môi trường; nhất là trong thanh tra, kiểm tra, gắn với sự giám sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân để phát hiện, xử lý nghiêm, kịp các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

6. Giáo dục và đào tạo

- Triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại quy mô trường lớp học theo Đề án đã đề ra; tập trung chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo huyện thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, viên chức quản lý cơ sở giáo dục và bồi dưỡng triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và kế hoạch biên chế năm học 2021-2022;

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn huy động tối đa học sinh trong độ tuổi ra lớp, duy trì số lượng và tính chuyên cần của học sinh, hạn chế học sinh bỏ học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh; thực hiện kiểm tra, rà soát các tiêu chuẩn trường học đạt chuẩn quốc gia và đánh giá ngoài một số cơ sở giáo dục theo kế hoạch; củng cố và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ;

- Củng cố và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Hội Khuyến học, các tổ chức chính trị xã hội trong việc phát triển giáo dục, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục.

7. Y tế, dân số

- Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình; tăng cường các hoạt động truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình (đặc biệt là các thôn, bản vùng sâu, vùng xa), giảm tình trạng vi phạm các chính sách về dân số, kế hoạch hóa gia đình; tăng cường cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao cho tuyến y tế cơ sở, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế; chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, giảm tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi, tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao cân nặng của trẻ; thường xuyên kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, các cơ sở hành nghề y - dược tư nhân, kinh doanh mỹ phẩm trên địa bàn huyện; đẩy mạnh phong trào vận động hiến máu nhân đạo tình nguyện; duy trì và nâng cao các tiêu chí quốc gia về y tế của các xã đã được công nhận; tập trung xây dựng xã Tả Sìn Thàng đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS; tiếp tục thực hiện khám chữa bệnh, cấp thuốc cho người nhiễm HIV; duy trì thường xuyên việc khám chữa bệnh và giáo dục để chống lây nhiễm cho người khác.

8. Văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin và truyền thông

- Đẩy mạnh hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tại cơ sở; xã hội hóa hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; thực hiện có hiệu Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa và đưa văn hóa - thông tin về cơ sở; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao theo kế hoạch; tăng cường huy động các nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo và phát huy các di sản văn hoá các dân tộc, các di tích đã được công nhận; tăng cường công tác quản lý các dịch vụ văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông; đẩy mạnh tuyên truyền các sự kiện, các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của huyện, trong đó tập trung tuyên truyền về các hoạt động Bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp;

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, trọng tâm là tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh;

- Duy trì hoạt động tiếp, phát sóng phát thanh, truyền hình của đài Truyền thanh - Truyền hình huyện; xây dựng trạm phát sóng truyền hình, cụm loa phát thanh tại các xã.

9. Lao động - thương binh và xã hội; thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

- Tăng cường công tác truyền thông về xóa đói, giảm nghèo; thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ về sản xuất và đời sống cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn; đẩy mạnh hoạt động vay vốn để phát triển sản xuất tăng thu nhập cho nhân dân; thực hiện đồng bộ các giải pháp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, nâng cao hiệu quả đào tạo, nhất là việc đào tạo nghề gắn với giới thiệu việc làm, từng bước giảm nghèo; tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế theo nhu cầu của người dân. Xây dựng và nhân rộng mô hình tạo việc làm thông qua thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng quy mô nhỏ ở thôn, bản để tăng thu nhập cho người dân; mô hình sản xuất nông, lâm kết hợp, tạo việc làm cho người nghèo gắn với trồng và bảo vệ rừng; mô hình giảm thiểu rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn giám sát việc thực hiện các mục tiêu giảm nghèo; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện;

- Triển khai thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công; rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, các chính sách hỗ trợ đối với người nghèo, hộ nghèo đã và đang triển khai trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý và thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, đặc biệt là việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người dân tộc thiểu số và trẻ em dưới 6 tuổi.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, đặc biệt là cai nghiện tại cộng đồng, cai nghiện tự nguyện và chống tái nghiện bằng các giải pháp đồng bộ; điều trị thay thế bằng thuốc methadone, theo dõi quản lý chặt chẽ số người nghiện ma túy, lập kế hoạch cai nghiện và thực hiện hỗ trợ cai nghiện tại gia đình cho các đối tượng tự nguyện, tiếp tục duy trì các cơ sở điều trị, cấp phát

methadone; tạo điều kiện giải quyết việc làm và quản lý tốt các đối tượng sau cai, giúp người nghiện sau cai hòa nhập cộng đồng;

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về công tác phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS; khuyến khích, mở rộng đối tượng xét nghiệm HIV; thực hiện tốt việc khám chữa bệnh và giáo dục để chống lây nhiễm cho người khác; tiếp tục thực hiện khám chữa bệnh, cấp thuốc cho người nhiễm HIV;

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn huyện thường xuyên đối chiếu số lao động, quỹ tiền lương với cơ quan Bảo hiểm xã hội để tránh nợ đọng bảo hiểm dẫn đến phát sinh lãi;

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ số lao động địa phương ra ngoài huyện làm việc để triển khai thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ theo quy định.

10. Công tác dân tộc, tôn giáo

- Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở, chủ động nắm bắt tình hình triển khai thực hiện các chính sách dân tộc, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, sửa đổi, bổ sung các chính sách cho phù hợp với điều kiện thực tế, tạo điều kiện cho các đơn vị cơ sở thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; triển khai đảm bảo tiến độ, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về quản lý tôn giáo; cấp phép sinh hoạt cho các điểm nhóm tôn giáo đủ điều kiện; tiếp tục rà soát, hướng dẫn các điểm, nhóm tôn giáo đăng ký hoạt động theo quy định; chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu lợi dụng tôn giáo của các thế lực thù địch.

11. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, thi đua, khen thưởng; thanh tra, tư pháp

a) Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, thi đua, khen thưởng

- Đẩy mạnh công tác xây dựng củng cố chính quyền; công tác dân vận của cơ quan nhà nước; tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ từ huyện đến cơ sở; thực hiện nghiêm túc các quy định về tuyển dụng luân chuyển, điều động, bổ nhiệm công chức, viên chức quản lý theo đúng quy trình, thủ tục quy định; rà soát, sắp xếp, bố trí hợp lý cơ cấu tổ chức, biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả; tham gia chuẩn bị nhân sự để tiến hành bầu cử quốc hội và bầu cử HĐND các cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước; tăng cường kiểm tra thực hiện nội quy, quy chế làm việc, xử lý nghiêm cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật lao động và cán bộ, công chức, viên chức nghiện các chất ma túy;

- Đẩy mạnh công tác xây dựng củng cố chính quyền trong sạch, vững mạnh; công tác dân vận của cơ quan nhà nước; việc tinh giản biên chế theo tinh quy định; tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ từ huyện đến cơ sở; thực hiện luân chuyển cán bộ; rà soát, sắp xếp, bố trí hợp lý cơ cấu tổ chức, biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả; phối hợp chuẩn bị nhân sự để tiến hành đại hội Đảng các cấp, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ hàng năm; tăng

cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước;

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” tại các xã, thị trấn và một cửa liên thông tại Văn phòng HĐND&UBND huyện; thực hiện nghiêm các quy định trong việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại các cơ quan đơn vị, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức được tiếp cận thuận lợi trong việc tra cứu, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính.

b) Thanh tra, tư pháp

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Luật Thanh tra, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn triển khai kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn các trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí; tập trung thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách, quản lý đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; giải quyết đúng quy trình về đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, không để đơn thư tồn đọng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm toán của các cấp, các ngành;

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý. Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn, tăng cường quản lý nhà nước về công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

12. Xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục triển khai thực hiện việc kết hợp hiệu quả các nguồn vốn có cùng mục tiêu để cải thiện hạ tầng nông thôn, thúc đẩy phát triển sản xuất và nâng cao đời sống nhân dân hướng đến xây dựng nông thôn mới, tiếp tục chỉ đạo các xã Sính Phình, Mường Đun, Xá Nhè hoàn thành các tiêu chí để cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới sau xã Mường Báng, vận động người dân ủng hộ, hưởng bằng các hình thức như tham gia lao động, hiến đất để xây dựng, nâng cấp một số tuyến đường giao thông nông thôn, thực hiện tu sửa, dọn vệ sinh nơi ở và nơi công cộng; huy động nhân dân, các tổ chức đóng góp công sức, hiến đất xây dựng cơ sở hạ tầng.

13. Quốc phòng - an ninh: Tiếp tục tăng cường năng lực phòng thủ, chủ động đối phó với các tình huống, diễn biến, không để xảy ra các tình huống bất ngờ; kết hợp củng cố quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo, bảo đảm các điều kiện cơ bản về sản xuất, đời sống cho nhân dân; thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án quốc gia về phòng chống tội phạm; chủ động phòng ngừa, đấu tranh kiềm chế, làm giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy và tội phạm nghiêm trọng; đảm bảo an ninh thông tin, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa - tư tưởng và an ninh nông thôn; ngăn chặn có hiệu quả việc di dịch cư tự do, hoạt động tôn giáo trái pháp luật, kiềm chế tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn, giảm tai nạn giao thông trên cả 3

tiêu chí tăng cường công tác vận động thu hồi vũ khí, chất nổ, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và xây dựng phòng trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở KH&ĐT tỉnh Điện Biên;
- Sở Tài chính tỉnh Điện Biên;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q.CHỦ TỊCH**

Hoàng Tuyết Ban